

Số: /QĐ-SKH

Đắk Nông, ngày tháng năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông**

## **GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 115/2014/NĐ-CP, ngày 03/12/2014 của Chính phủ về quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP, ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, về giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/01/2019 của Chính phủ, về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1719/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc ban hành Quy chế nội bộ về tổ chức thực hiện quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh đối với các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Công ty một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông tại Tờ trình số 07/TTr-KTTL ngày 24/01/2022,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông như sau:

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; thực hiện tốt chế độ, chính sách, pháp luật về lao động, tiền lương, an sinh xã hội, thuế và các khoản thu nộp ngân sách khác.

- Bảo đảm an toàn và phát huy hiệu quả phục vụ tưới, tiêu của công trình thủy lợi. Giữ vững diện tích phục vụ, tăng trưởng doanh thu, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

## 2. Một số chỉ tiêu chính

| STT       | Chỉ tiêu                                                           | Đơn vị tính       | Kế hoạch      |
|-----------|--------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| <b>I</b>  | <b>Chỉ tiêu sản lượng</b>                                          |                   |               |
| 1         | Dịch vụ công ích thủy lợi                                          | ha                | 47.990,149    |
| 2         | Cấp nước thô cho các nhà máy sản xuất nước sạch                    | m <sup>3</sup>    | 378.000       |
| 3         | Cấp nước sinh hoạt nông thôn                                       | m <sup>3</sup>    | 172.932       |
| 4         | Cho thuê mặt thoáng hồ chứa để nuôi trồng thủy sản                 | ha                | 6             |
| 5         | Đầu tư phát triển                                                  |                   |               |
| -         | <i>Sửa chữa nâng cấp công trình thủy lợi</i>                       | <i>Công trình</i> | <i>06</i>     |
| <b>II</b> | <b>Chỉ tiêu tài chính</b>                                          |                   |               |
| 1         | Tổng doanh thu                                                     | Triệu đồng        | 46.921        |
| -         | <i>Doanh thu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi</i>      | Triệu đồng        | <i>45.048</i> |
| -         | <i>Doanh thu cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi khác</i> | Triệu đồng        | <i>379</i>    |
| -         | <i>Doanh thu cấp nước sinh hoạt nông thôn</i>                      | Triệu đồng        | <i>1.464</i>  |
| -         | <i>Thu khác</i>                                                    | Triệu đồng        | <i>30</i>     |
| 2         | Tổng chi phí                                                       | Triệu đồng        | 44.521        |
| 3         | Lợi nhuận trước thuế                                               | Triệu đồng        | 2.400         |
| 4         | Thuế TNDN                                                          | Triệu đồng        | 16            |
| 5         | Lợi nhuận sau thuế                                                 | Triệu đồng        | 2.384         |
| 6         | Vốn chủ sở hữu                                                     | Triệu đồng        | 2.655.446     |

Đối với hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản yêu cầu Công ty thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật liên quan.

### **3. Giải pháp**

- *Giải pháp về tài chính:*

Rà soát tiêu chuẩn định mức để sửa đổi bổ sung các quy chế quản lý nội bộ Công ty, đảm bảo việc chi và thanh quyết toán nguồn kinh phí đúng theo quy định pháp luật hiện hành; công khai, minh bạch hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí khoán của các chi nhánh, đơn vị trực thuộc; xử lý nghiêm cá nhân, tập thể đơn vị có hành vi gây tổn hại đến hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp không đúng theo quy định pháp luật.

- *Giải pháp về sản xuất*

+ Cung ứng sản phẩm dịch vụ thủy lợi

Phối hợp với chính quyền địa phương căn cứ vào lịch thời vụ, triển khai xây dựng kế hoạch tưới, tiêu, cấp nước cụ thể cho từng công trình, từng khu tưới, đảm bảo tiết kiệm đồng thời đáp ứng được nhu cầu sản xuất của người dân; chủ động xây dựng các phương án phòng chống hạn hán, lụt bão ngay từ đầu mùa vụ đảm bảo có thể xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra.

Chỉ đạo chi nhánh các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra công trình, kiểm tra nguồn nước, triển khai công tác phát dọn cây cỏ, bụi rậm, trục vớt vật cản, duy tu, bảo dưỡng thiết bị vận hành công trình nhằm tạo thuận lợi trong công tác vận hành, điều tiết nước tưới phục vụ sản xuất.

Phối kết hợp với chính quyền địa phương các cấp tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân về nghĩa vụ và trách nhiệm trong việc tham gia bảo vệ, quản lý công trình thủy lợi nhằm hạn chế xâm hại, lấn chiếm hành lang an toàn các công trình thủy lợi.

+ Sản xuất nước sạch nông thôn:

Phối hợp với chính quyền địa phương rà soát danh sách hộ dân dùng nước, tuyên truyền, vận động đến người dân về ý thức trách nhiệm trong việc tham gia bảo vệ công trình cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về cấp nước; tuyên truyền đến người dân sử dụng nước sạch nông thôn chuyển dần từ phục vụ sang dịch vụ để góp phần đảm bảo các chi phí cần thiết trong việc quản lý vận hành và duy tu bảo dưỡng đối với công trình.

Kiểm tra, rà soát đánh giá thực trạng công trình nước sạch tập trung nông thôn do Công ty nhận quản lý để xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hư hỏng công trình nâng cao hiệu quả, chất lượng nguồn nước đảm bảo phục vụ tốt nhất cho người dân.

- *Giải pháp về nguồn nhân lực:* Xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân, người lao động có ý thức kỷ luật, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc và gắn bó với Công ty. Chú trọng đào tạo cán bộ trẻ có năng lực, có trình độ chuyên môn, xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận; xây dựng, phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ trong toàn Công ty.

- *Giải pháp về quản lý điều hành:*

Đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý và trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; sắp xếp, bố trí hợp lý đội ngũ trưởng, phó các phòng, ban, chi nhánh trực thuộc và người lao động hiện có dựa trên trình độ, kỹ năng, động lực, tạo sự gắn bó quyền lợi, trách nhiệm người lao động.

Tăng cường công tác quản lý điều hành, đặc biệt là công tác quản lý vận hành công trình tưới, tiêu phục vụ sản xuất đáp ứng yêu cầu sản xuất của người dân, phù hợp với chuyển dịch cơ cấu cây trồng; tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống điều hành công việc thông qua hệ thống mạng nội bộ của Công ty; hoàn thiện các nội quy, quy chế, phân rõ trách nhiệm quyền hạn của từng phòng, ban, đơn vị nhằm sử dụng có hiệu quả tối đa các nguồn lực sẵn có để đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Công ty một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đắc Nông có trách nhiệm triển khai Kế hoạch đảm bảo đúng quy định của pháp luật và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Định kỳ báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ sở hữu công ty về kết quả thực hiện, những khó khăn vướng mắc gặp phải để kịp thời tháo gỡ, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Công ty một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Đắc Nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (theo dõi);
- TB ĐM&PTDN tỉnh (theo dõi);
- Các Sở: TC, NN&PTNT, NV, LĐ-TB&XH
- Lưu: VT, ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Xuân Đông**